

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ THẠCH HÀ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/NQ-HĐND

Thạch Hà, ngày 04 tháng 9 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã Thạch Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THẠCH HÀ
KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND số 87/2015 ngày 20/11/2015;*

Căn cứ Luật Tiếp công dân số 42/2013 ngày 25/11/2013;

Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/ĐU ngày 01/7/2025 của Ban chấp hành Đảng bộ xã Thạch Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026;

Xét Tờ trình số 07/TTr-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Thường trực HĐND xã khóa I về việc ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã Thạch Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND xã;

Căn cứ kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã Thạch Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Thường trực HĐND, các ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân xã khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 04 tháng 9 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực, các Ban HĐND tỉnh (b/c)
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN xã;
- Đại biểu HĐND khóa I;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Việt Hùng

Thạch Hà, ngày 04 tháng 9 năm 2022

86-T. NG-HĐND

NGHỊ QUYẾT

Hán ban hành Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã Thạch Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THẠCH HÀ
KHOA I, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 18/6/2015;
Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND số 87/2015 ngày 20/11/2015;

Căn cứ Luật Tiếp công dân số 42/2013 ngày 23/11/2013;
Căn cứ Quy chế làm việc số 01-Q.01/01 ngày 01/11/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ xã Thạch Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026;

Xã Tô nhân số 02/T.Đ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2015 của Thường trực HĐND xã khóa I về việc ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã Thạch Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND xã;
Căn cứ kết quả biên quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã Thạch Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân xã khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 04 tháng 9 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.


CHỦ TỊCH

Nguyễn Việt Hùng

Một bản;
- Thường trực, các Ban HĐND tỉnh (lưu);
- TT Đảng ủy HĐND, UBND, UBMTTQVN xã;
- Đại biểu HĐND khóa I;
- Lưu VT

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ THẠCH HÀ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Làm việc của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã Thạch Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026
(Kèm theo Nghị quyết số 17 /2025/NQ-HĐND ngày 04/9/2025 của Hội đồng nhân dân xã Thạch Hà)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, mối quan hệ công tác và điều kiện bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã Thạch Hà (sau đây viết là *HĐND*) khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

2. Ngoài những quy định nêu tại Quy chế này, hoạt động và mối quan hệ công tác của *HĐND*, Thường trực *HĐND*, Ban của *HĐND*, Tổ đại biểu *HĐND*, đại biểu *HĐND* tuân thủ theo quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025 (sau đây viết là *Luật Tổ chức chính quyền địa phương*); Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13 ngày 20/11/2015 (sau đây viết là *Luật Hoạt động giám sát*); Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13 ngày 25/11/2013 (sau đây viết là *Luật Tiếp công dân*), Quy chế làm việc số 01-QC/ĐU ngày 01/7/2025 của Ban chấp hành Đảng bộ xã Thạch Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 (sau đây viết *Quy chế làm việc của Ban chấp hành*) và các Luật, văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

3. Quy chế này áp dụng đối với *HĐND*, Thường trực *HĐND*, Ban của *HĐND*, Tổ đại biểu *HĐND*, đại biểu *HĐND* khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và các tổ chức, cá nhân liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng nhân dân

1. Tuân thủ quy định của pháp luật, sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xã Thạch Hà.

2. Bảo đảm sự phối hợp hoạt động, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc và trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

3. *HĐND* làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số.

4. Thường trực *HĐND*, Ban của *HĐND*, Tổ đại biểu *HĐND* thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát, hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các quy định pháp luật liên quan và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân.

CHƯƠNG II HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng nhân dân

1. Đại biểu HĐND xã Thạch Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 gồm:
 - a) Đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021 - 2026 của các đơn vị hành chính cấp xã trước khi sắp xếp;
 - b) Đại biểu HĐND cấp huyện nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã được bầu ở các xã trước khi sắp xếp (Thị trấn Thạch Hà, xã Thạch Long và xã Thạch Sơn);
 - c) Đại biểu HĐND cấp huyện đang thực hiện nhiệm vụ đại biểu ở phần địa giới hành chính thuộc xã Thạch Hà.
2. Thường trực HĐND gồm Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND và các Ủy viên là Trưởng ban của HĐND. Chủ tịch HĐND và Trưởng ban của HĐND hoạt động kiêm nhiệm.
3. HĐND thành lập 02 Ban: Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội, mỗi Ban gồm có Trưởng ban, Phó Trưởng ban và 03 uỷ viên. Trưởng ban và các uỷ viên hoạt động kiêm nhiệm.
4. HĐND thành lập 17 tổ đại biểu tại 31 thôn; mỗi tổ có Tổ trưởng và 01 Tổ phó.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát, Luật Tiếp công dân và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.
2. Quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình bằng hình thức biểu quyết trực tiếp.

Điều 5. Kỳ họp Hội đồng nhân dân

1. Đăng ký nội dung trình kỳ họp.
 - a) Kỳ họp thường lệ.
 - HĐND họp thường lệ mỗi năm ít nhất 02 kỳ. Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thực tế hoặc theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền, Thường trực HĐND đề nghị HĐND xem xét quyết định điều chỉnh kế hoạch để bổ sung các kỳ họp thường lệ trong năm.
 - Báo cáo, dự thảo nghị quyết không phải là nghị quyết quy phạm pháp luật đã được xác định trong nghị quyết của HĐND về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ hằng năm thì cơ quan trình không phải làm tờ trình đăng ký nội dung trình kỳ họp.
 - Báo cáo, dự thảo nghị quyết phát sinh ngoài nghị quyết của HĐND về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ hằng năm: Chậm nhất trước ngày khai mạc kỳ họp 10 ngày đối với dự thảo nghị quyết quy phạm pháp luật và 7 ngày đối với báo cáo, dự thảo nghị quyết không phải là nghị quyết quy phạm pháp

luật, cơ quan trình gửi hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết, tờ trình xin rút (hoặc đăng ký bổ sung) nội dung trình kỳ họp về Thường trực HĐND để xem xét, quyết định.

b) Kỳ họp chuyên đề.

- Cơ quan có thẩm quyền đề nghị HĐND tổ chức họp chuyên đề gửi hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết, tờ trình đăng ký nội dung trình kỳ họp, nói rõ sự cần thiết (đã bao gồm mục đích) phải triệu tập kỳ họp, thời gian dự kiến trình HĐND để Thường trực HĐND xem xét, quyết định. Riêng đối với các nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật, hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết phải thực hiện theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Tại kỳ họp chuyên đề HĐND xem xét, quyết định 01 hoặc nhiều nội dung theo thẩm quyền. Việc xem xét, quyết định các vấn đề tại kỳ họp chuyên đề được thực hiện theo trình tự, thủ tục như kỳ họp thường lệ.

2. Hội nghị liên tịch.

a) Chậm nhất 30 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ, Thường trực HĐND, lãnh đạo các Ban của HĐND, đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã Thạch Hà (sau đây viết là UBND), lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Thạch Hà (sau đây viết là MTTQVN) tổ chức hội nghị liên tịch để thống nhất nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp.

b) Thời gian, nội dung kỳ họp được thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử xã Thạch Hà chậm nhất 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ và 01 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp chuyên đề.

3. Thời điểm khai mạc Kỳ họp.

a) Kỳ họp thường lệ: Kỳ họp thường lệ giữa năm khai mạc trước ngày 25 tháng 7 hằng năm (Nếu có lý do thì thời gian do Thường trực HĐND quyết định); Kỳ họp thường lệ cuối năm khai mạc trước ngày 25 tháng 12 hằng năm (Sau Kỳ họp HĐND tỉnh kết thúc và ban hành Nghị quyết). Các kỳ họp còn lại giao Thường trực HĐND xem xét, quyết định.

b) Kỳ họp chuyên đề: Trên cơ sở đề nghị của cơ quan trình tại điểm b khoản 1 Điều 5, giao Thường trực HĐND xem xét quyết định và thông báo đến các cơ quan, đơn vị biết, phối hợp thực hiện.

4. Khách mời tham dự kỳ họp.

a) Kỳ họp thường lệ.

- Đại diện Thường trực HĐND tỉnh; các ban HĐND tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh Hà Tĩnh tại khu vực Thạch Hà.
- Đại diện Đoàn công tác của BTV Tỉnh ủy chỉ đạo xã.
- Lãnh đạo các cơ quan: Thường trực Đảng ủy, Lãnh đạo UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội xã Thạch Hà.

b) Kỳ họp chuyên đề.

Đại diện lãnh đạo các cơ quan: Thường trực Đảng ủy, Lãnh đạo UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội xã Thạch Hà.

c) Ngoài các thành phần ở điểm a, điểm b khoản này, Thường trực HĐND xem xét, quyết định mời thêm một số thành phần khác trong trường hợp xét thấy cần thiết.

5. Thảo luận tại kỳ họp.

a) Căn cứ mục đích, yêu cầu, khối lượng, thời gian tổ chức của mỗi kỳ họp, Chủ tọa kỳ họp quyết định hình thức, thời gian thảo luận tại Tổ và thảo luận tại Hội trường.

b) Thảo luận Tổ.

- Thường trực HĐND quyết định việc chia Tổ thảo luận, phân công Tổ trưởng, Tổ phó, Thư ký của Tổ thảo luận.

- Tổ trưởng Tổ thảo luận điều hành thảo luận tại Tổ. Việc thảo luận tại Tổ được ghi vào biên bản (có ký xác nhận của Tổ trưởng) gửi Thư ký kỳ họp tổng hợp và báo cáo Thường trực HĐND.

c) Thảo luận tại Hội trường.

- Đại biểu HĐND có ý kiến phát biểu phải đăng ký trước với Thư ký kỳ họp hoặc giao tay để đăng ký phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa kỳ họp. Thời gian phát biểu của đại biểu do Chủ tọa kỳ họp quyết định. Chủ tọa kỳ họp có quyền nhắc đại biểu nếu phát biểu không đúng trọng tâm nội dung thảo luận hoặc quá thời gian quy định.

- Đại biểu HĐND đã đăng ký mà chưa được phát biểu có thể gửi nội dung ý kiến của mình đến Chủ tọa kỳ họp (qua Thư ký kỳ họp) để tổng hợp. Các nội dung thảo luận được ghi vào biên bản phiên họp của HĐND.

d) Thường trực HĐND quyết định những vấn đề cần giải trình, làm rõ. Việc giải trình của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan được thực hiện bằng văn bản, báo cáo trước kỳ họp HĐND. Thường trực HĐND, đại biểu HĐND có quyền yêu cầu cơ quan giải trình, làm rõ những vấn đề nếu báo cáo giải trình chưa đầy đủ.

6. Đại biểu dự kỳ họp.

a) Đại biểu HĐND có trách nhiệm tham dự đầy đủ các kỳ họp HĐND. Sau khi nhận được giấy triệu tập, đại biểu phải xác nhận (có hoặc không tham dự kỳ họp, lý do không tham dự) với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Thạch Hà (sau đây viết là Văn phòng HĐND và UBND); đồng thời, báo cáo với Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND để tổng hợp, báo cáo Chủ tọa kỳ họp biết, điều hành.

b) Đại biểu HĐND và đại biểu là khách mời tham dự kỳ họp đến trước giờ khai mạc ít nhất 15 phút để ổn định tổ chức.

7. Tài liệu phục vụ kỳ họp.

a) Kỳ họp HĐND sử dụng văn bản điện tử (*trừ tài liệu mật*). Tài liệu kỳ họp được đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã Thạch Hà, chuyển tiếp tạm thời trên Nhóm Zalo HĐ X. THẠCH HÀ – 2025 và gửi bản giấy đến các vị đại biểu HĐND xã.

b) Đại biểu HĐND có trách nhiệm nghiên cứu, sử dụng, bảo quản tài liệu trong kỳ họp; không được tiết lộ nội dung tài liệu mật, nội dung các phiên họp kín của HĐND.

c) Nghị quyết, văn bản, các tài liệu khác của kỳ họp HĐND được lưu trữ theo quy định của pháp luật.

d) Thời gian gửi tài liệu

- Kỳ họp thường lệ: Gửi chương trình kỳ họp, các báo cáo, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp để phục vụ đại biểu HĐND nghiên cứu thảo luận ở tổ chậm nhất là 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp. Gửi tài liệu bổ sung trước phiên khai mạc kỳ họp chậm nhất 01 ngày.

- Kỳ họp chuyên đề: chậm nhất 02 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

e) Hồ sơ tài liệu thuộc danh mục bảo vệ bí mật nhà nước, cơ quan trình gửi tài liệu giấy đảm bảo số lượng, tiến độ và chịu trách nhiệm thu hồi theo đúng quy định.

Điều 6. Chất vấn và xem xét trả lời chất vấn

a) Phiên họp chất vấn được tiến hành theo quy định tại Điều 60 Luật Hoạt động giám sát.

b) Trước kỳ họp, theo thời điểm đã được xác định trong Kế hoạch tiếp xúc cử tri, đại biểu HĐND ghi vấn đề chất vấn, người được chất vấn vào phiếu chất vấn, gửi về Thường trực HĐND qua Văn phòng HĐND và UBND để tổng hợp, trình HĐND xem xét. Việc gửi nội dung chất vấn cho người được chất vấn biết, chuẩn bị do Thường trực HĐND quyết định.

c) Sau khi Hội đồng nhân dân biểu quyết thông qua nhóm vấn đề chất vấn, nội dung chất vấn và người được chất vấn tại kỳ họp, trong trường hợp đại biểu tiếp tục có ý kiến chất vấn, đề nghị gửi ý kiến đến Thư ký kỳ họp để tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kỳ họp xem xét, quyết định.

d) Người được chất vấn phải chuẩn bị nội dung trả lời chất vấn, gửi về Thường trực HĐND (*qua Văn phòng HĐND và UBND*) để tổng hợp, báo cáo Chủ tọa xem xét, điều hành phiên chất vấn.

e) Thời gian nêu chất vấn, trả lời chất vấn, tranh luận sau chất vấn do Chủ tọa kỳ họp quyết định. Trong trường hợp cần thiết Chủ tọa kỳ họp mời đại biểu HĐND là ủy viên UBND và những người khác có liên quan tham gia trả lời, làm rõ vấn đề chất vấn của đại biểu HĐND.

f) HĐND xem xét quyết định việc ra nghị quyết về vấn đề chất vấn theo quy định tại khoản 5 Điều 60 Luật Hoạt động giám sát.

Điều 7. Công tác chuẩn bị kỳ họp HĐND

Văn phòng HĐND và UBND, Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Văn hóa – Xã hội của HĐND xã Thạch Hà chuẩn bị tài liệu, nội dung, cơ sở vật chất, các điều kiện cần thiết đảm bảo việc tổ chức kỳ họp HĐND theo phân công của Thường trực HĐND.

Điều 8. Tiếp xúc cử tri

1. Đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thường lệ của HĐND và căn cứ vào tình hình thực tiễn để quyết định việc tổ chức tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thường lệ của HĐND.

2. Nội dung, thời gian, quy trình tiếp xúc cử tri thực hiện theo Nghị quyết liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định chi tiết việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp ngày 26/02/2025, các văn bản quy phạm quy phạm pháp luật liên quan và Kế hoạch tiếp xúc cử tri của HĐND.

Điều 9. Thư ký kỳ họp

1. Thư ký kỳ họp thường lệ của HĐND gồm 02 thành viên. 01 công chức Văn phòng HĐND và UBND (*phụ trách lĩnh vực HĐND*) và 01 công chức củ Ban HĐND làm nhiệm vụ Thư ký kỳ họp.

2. Thư ký kỳ họp chuyên đề của HĐND gồm 01 thành viên. Chánh Văn phòng hoặc một Công chức Văn phòng HĐND và UBND (*phụ trách lĩnh vực HĐND*) làm nhiệm vụ Thư ký kỳ họp.

3. Thư ký kỳ họp có trách nhiệm ghi biên bản kỳ họp; tổng hợp danh sách đăng ký phát biểu, chất vấn của đại biểu HĐND; tổng hợp ý kiến phát biểu của đại biểu tại cuộc họp, Tổ thảo luận và phiên họp toàn thể; giúp Chủ tọa kỳ họp cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền về kỳ họp; tham mưu hoàn chỉnh các nghị quyết đã được thông qua tại kỳ họp để ban hành, đồng thời chỉ đạo bộ phận chuyên môn lưu trữ các văn bản theo đúng quy định và thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tọa kỳ họp.

Điều 10. Hoạt động sau kỳ họp Hội đồng nhân dân

1. Văn phòng HĐND và UBND phối hợp với Thư ký kỳ họp hoàn chỉnh Nghị quyết, biên bản kỳ họp trình Chủ tịch HĐND ký chứng thực và gửi đến UBND, đại biểu HĐND và các phòng, ngành liên quan chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kỳ họp. Nghị quyết trước khi trình ký chứng thực phải có ý kiến tham gia của Phó Chủ tịch HĐND, Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Lãnh đạo Ban của HĐND được giao thẩm tra dự thảo Nghị quyết.

2. Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở báo cáo thẩm tra của Ban HĐND, ý kiến tiếp thu, giải trình của các ngành chức năng, ý kiến tham gia thảo luận của đại biểu HĐND tại kỳ họp và được HĐND thông qua, cơ quan, đơn vị được phân công soạn thảo chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND tiếp thu, điều chỉnh, bổ sung. Sau khi điều chỉnh, bổ sung thống nhất lại

với Ban HĐND được phân công thẩm tra và hoàn chỉnh về thể thức, kỹ thuật văn bản, trình Chủ tọa kỳ họp ký chứng thực.

3. Văn phòng HĐND và UBND phát hành và gửi báo cáo, chương trình, kế hoạch, nghị quyết, biên bản,... đến đại biểu HĐND, cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Đăng tải Nghị quyết của HĐND lên Trang thông tin điện tử xã Thạch Hà để đại biểu, cử tri và Nhân dân biết, theo dõi, giám sát.

4. Tổ đại biểu HĐND báo cáo với cử tri về kết quả kỳ họp, phổ biến và giải thích các Nghị quyết của HĐND tại Hội nghị tiếp xúc cử tri gần nhất.

5. Tùy tình hình cụ thể, Thường trực HĐND tổ chức họp liên tịch với Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan, đơn vị liên quan để đánh giá rút kinh nghiệm việc tổ chức, chuẩn bị và phục vụ kỳ họp.

Điều 11. Hoạt động giám sát

1. Thực hiện giám sát theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Hoạt động giám sát; hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xã Thạch Hà và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Trên cơ sở Kế hoạch giám sát của HĐND và tình hình thực tế, Thường trực HĐND, các cơ quan của HĐND xem xét, quyết định tích hợp các cuộc giám sát chuyên đề vào cùng một thời điểm, trên cùng một địa bàn để tiết kiệm chi phí, góp phần thực hiện cải cách hành chính ở địa phương. Trường hợp không tích hợp được thì HĐND và các cơ quan thực hiện giám sát độc lập theo thẩm quyền.

CHƯƠNG III

HOẠT ĐỘNG CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Điều 12. Thường trực Hội đồng nhân dân

1. Thường trực HĐND là cơ quan thường trực của HĐND, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, các nhiệm vụ được HĐND giao và quy định khác của pháp luật liên quan; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND.

2. Cơ cấu Thường trực HĐND theo quy định tại khoản 2 Điều 3 của Quy chế này.

3. Thường trực HĐND quyết định phân công nhiệm vụ đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực HĐND.

Điều 13. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND thực hiện theo quy định tại Điều 31 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các Luật, văn bản quy định khác có liên quan.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, các thành viên khác trong Thường trực HĐND thực hiện theo quy định tại Điều 32

Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản quy định khác có liên quan.

3. Phó Chủ tịch HĐND thay mặt lãnh đạo HĐND, Thường trực HĐND tham dự các cuộc họp do cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân triệu tập hoặc mời.

Điều 14. Hội ý giải quyết công việc, giao ban và tổ chức phiên họp của Thường trực HĐND

1. Hội ý để giải quyết công việc hằng ngày bằng các hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế, gồm: trực tiếp, trao đổi qua điện thoại, thảo luận trên nhóm Zalo hoặc các nền tảng thông tin khác được các thành viên thống nhất sử dụng.

2. Giao ban đầu tuần bằng hình thức trực tiếp để đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, kịp thời trao đổi, phối hợp và chỉ đạo công việc giữa các bộ phận liên quan trong hoạt động của HĐND. Thành phần tham dự gồm: các Phó Trưởng ban của HĐND, đại diện lãnh đạo, Văn phòng HĐND và UBND, công chức chuyên trách giúp việc HĐND. Phó Chủ tịch HĐND chủ trì, điều hành nội dung và kết luận các vấn đề được thảo luận.

3. Phiên họp Thường trực HĐND được tổ chức định kỳ trong khoảng thời gian từ ngày 20 đến cuối tháng theo hình thức trực tiếp mở rộng. Thành phần tham dự gồm: Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách, Trưởng Ban Văn hóa – Xã hội; mời các Phó Trưởng ban của HĐND, đại diện lãnh đạo, Văn phòng HĐND và UBND, công chức chuyên trách giúp việc HĐND và một số thành phần khác khi thấy cần thiết. Chủ tịch HĐND chủ trì, điều hành và kết luận các vấn đề được thảo luận.

Trước phiên họp Thường trực HĐND, các thành viên Thường trực HĐND, Phó Trưởng ban HĐND gửi đề xuất nội dung cần thảo luận, quyết định tại phiên họp đến Văn phòng HĐND và UBND.

Văn phòng HĐND và UBND tổng hợp nội dung và xây dựng chương trình phiên họp, xin ý kiến Phó Chủ tịch HĐND trước khi trình Chủ tịch HĐND quyết định.

4. Giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Điều 72 Luật Hoạt động giám sát; Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

5. Công chức Văn phòng HĐND và UBND (*phụ trách lĩnh vực HĐND*) hoặc công chức chuyên trách Ban của HĐND làm nhiệm vụ thư ký để ghi biên bản các cuộc họp giao ban và phiên họp Thường trực HĐND.

6. Ngoài phiên họp thường kỳ của Thường trực HĐND, nếu phát sinh vấn đề cấp bách, đột xuất cần phải có ý kiến của tập thể Thường trực HĐND, công chức Văn phòng HĐND và UBND (*phụ trách lĩnh vực HĐND*) báo cáo Phó Chủ tịch HĐND để tổ chức lấy ý kiến các thành viên trong Thường trực HĐND bằng văn bản hoặc tổ chức phiên họp để quyết định.

Điều 15. Hoạt động giám sát và tiếp công dân

1. Thực hiện giám sát theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Hoạt động giám sát; hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xã Thạch Hà; phân công của HĐND và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại phiên họp Thường trực HĐND trong thời gian giữa hai kỳ họp HĐND thực hiện theo Điều 69 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15, ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thường trực HĐND ban hành Kết luận phiên chất vấn đề các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND theo dõi, giám sát, báo cáo kết quả thực hiện về Thường trực HĐND.

3. Tiếp công dân của Thường trực HĐND, đại biểu HĐND thực hiện theo quy định tại Điều 31 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Tiếp công dân và Nghị quyết số 759/2014/UBTVQH13, ngày 15/5/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Điều 16. Ký chứng thực, ban hành văn bản của Thường trực HĐND

1. Chủ tịch HĐND ký nghị quyết, quyết định của Thường trực HĐND.

2. Phó Chủ tịch HĐND ký các văn bản của Thường trực HĐND được phân công phụ trách và các văn bản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch HĐND khi Chủ tịch HĐND ủy quyền hoặc vắng mặt tại cơ quan.

3. Chánh Văn phòng thừa lệnh Thường trực HĐND ký các văn bản truyền đạt, thông báo ý kiến của Thường trực, Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND; các loại giấy mời, công văn, chương trình làm việc,... của Thường trực HĐND sau khi có ý kiến thống nhất của Chủ tịch HĐND hoặc Phó Chủ tịch HĐND.

Điều 17. Mối quan hệ công tác giữa Thường trực HĐND với các cơ quan nhà nước cấp tỉnh và địa phương

1. Thường trực HĐND xã báo cáo công tác với Thường trực HĐND, UBND tỉnh Hà Tĩnh; Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy xã Thạch Hà và trước HĐND.

2. Giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND, các Ban của HĐND, Tổ Đại biểu HĐND tỉnh Hà Tĩnh tại địa bàn và các Sở ngành liên quan.

3. Giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Thạch Hà; định kỳ mỗi năm hai lần thông báo cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Thạch Hà về hoạt động của HĐND; thực hiện nghiêm túc các nội dung theo quy chế phối hợp công tác giữa hai bên.

4. UBND, thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã Thạch Hà phối hợp chuẩn bị và cung cấp đầy đủ nội dung, tài liệu liên quan đến kỳ họp HĐND, phiên họp Thường trực HĐND và hoạt động giám sát, thẩm tra của HĐND,

Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND theo quy định.

5. Thường trực HĐND chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND; xem xét kết quả giám sát của các Ban khi xét thấy cần thiết và báo cáo HĐND tại kỳ họp gần nhất.

6. Thường trực HĐND theo dõi, chỉ đạo hoạt động của các Tổ đại biểu HĐND và giữ mối liên hệ với đại biểu HĐND.

CHƯƠNG IV HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC BAN HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Điều 18. Ban của Hội đồng nhân dân

1. Ban của HĐND là cơ quan của HĐND. Cơ cấu, tổ chức theo quy định tại khoản 3 Điều 3 của Quy chế này.

2. Báo cáo kết quả hoạt động, công tác, giám sát, khảo sát trước HĐND và Thường trực HĐND.

3. Quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ của mình bằng hình thức biểu quyết trực tiếp.

4. Trưởng Ban HĐND quyết định phân công nhiệm vụ đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban và Ủy viên Ban của HĐND; quy định chế độ giao ban, hội ý đối với thành viên trong Ban HĐND.

Điều 19. Nhiệm vụ của Ban Hội đồng nhân dân

1. Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội, hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các văn bản pháp luật khác có liên quan và chỉ đạo, phân công của Thường trực HĐND.

2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban HĐND chịu trách nhiệm tập thể, trách nhiệm cá nhân về việc thực hiện nhiệm vụ của Ban trước HĐND, Thường trực HĐND. Thành viên Ban HĐND chịu trách nhiệm cá nhân trước Ban của HĐND về nhiệm vụ được Ban phân công.

3. Ngoài khoản 1, 2 Điều này, Ban của HĐND có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Căn cứ vào chương trình hoạt động hằng năm của HĐND, Ban của HĐND xây dựng chương trình công tác tháng, quý, 6 tháng và cả năm.

b) Đề xuất chương trình giám sát của HĐND theo Điều 58 Luật hoạt động giám sát; tham mưu, đề xuất nội dung giám sát, giải trình và các nội dung liên quan đến hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND theo chỉ đạo, phân công của Thường trực HĐND.

c) Hằng quý họp đánh giá việc thực hiện chương trình công tác thời gian qua, bàn công tác thời gian tới và báo cáo kết quả hoạt động về Thường trực

HĐND. Trong trường hợp cần thiết, Ban có thể họp đột xuất. Cuối mỗi năm và cuối nhiệm kỳ, Ban họp tổng kết, đánh giá hoạt động của Ban.

d) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị trong công tác tham mưu, đề xuất, thẩm tra các nội dung được Thường trực HĐND giao.

4. Thời gian thẩm tra báo cáo, dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp

- Đối với kỳ họp thường lệ: Trong thời gian 05 ngày làm việc, sau khi nhận được tài liệu từ các cơ quan trình, các Ban hoàn thành công tác thẩm tra gửi báo cáo kết quả thẩm tra đến Thường trực HĐND.

Nếu trường hợp hồ sơ trình chưa đảm bảo theo quy định thì Ban có văn bản gửi cơ quan trình yêu cầu bổ sung, điều chỉnh. Sau đó trình lại, Ban tiếp tục thẩm tra và hoàn thiện báo cáo gửi Thường trực HĐND trong thời gian 02 ngày làm việc.

Điều 20. Thẩm quyền, ký chứng thực, ban hành văn bản của Ban HĐND

1. Trưởng ban HĐND điều hành hoạt động của Ban HĐND. Làm Trưởng Đoàn giám sát chuyên đề của Ban HĐND; chủ trì các cuộc họp thẩm tra của Ban HĐND.

2. Trưởng ban HĐND ký tờ trình, quyết định, báo cáo của Ban HĐND. Trong trường hợp khuyết Trưởng ban HĐND thì Phó Trưởng ban HĐND báo cáo Thường trực HĐND và thực hiện các nhiệm vụ của Trưởng ban theo quy định pháp luật.

3. Phó Trưởng ban HĐND ký các văn bản của Ban HĐND được phân công phụ trách và ký các báo cáo thuộc thẩm quyền của Trưởng ban HĐND khi Trưởng ban HĐND ủy quyền hoặc vắng mặt tại cơ quan.

CHƯƠNG V HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ ĐẠI BIỂU VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Điều 21. Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân

1. Số lượng, cơ cấu của Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND theo quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 3 của Quy chế này.

2. Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 33 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát, Hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và phân công của HĐND, Thường trực HĐND, các văn bản khác có liên quan.

3. Tổ đại biểu HĐND tham mưu ban hành Kế hoạch giám sát của HĐND để thực hiện các cuộc giám sát chuyên đề trong năm. Trong đó, xác định rõ đối tượng, phạm vi, nội dung, kế hoạch và thành phần tham gia giám sát.

Điều 22. Trách nhiệm của Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND

1. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Tổ đại biểu HĐND.

2. Tham gia giám sát khi được phân công và thực hiện hoạt động giám sát theo quy định pháp luật.
3. Thay mặt Tổ đại biểu HĐND ký các văn bản của Tổ đại biểu.
4. Chịu trách nhiệm về công tác tổ chức thực hiện hoạt động giám sát của Tổ đại biểu HĐND trước HĐND, Thường trực HĐND.
5. Tổ chức họp Tổ đại biểu HĐND để thảo luận, quyết định,... những nội dung theo phân công, chỉ đạo của Thường trực HĐND.
6. Báo cáo Thường trực HĐND về kết quả giám sát của Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND trong Tổ đại biểu HĐND chậm nhất là 12 ngày kể từ ngày kết thúc hoạt động giám sát.
7. Phối hợp với Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN, Ban Công tác Mặt trận và Ban cán sự thôn tại địa phương tổ chức để đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri. Thảo luận, phân loại và tổng hợp đầy đủ các ý kiến, kiến nghị của cử tri, xem xét, tham mưu Thường trực HĐND về các nội dung chất vấn tại các kỳ họp; sau các Hội nghị tiếp xúc cử tri; báo cáo tổng hợp phải được gửi đến Thường trực HĐND chậm nhất là 01 ngày kể từ ngày kết thúc Hội nghị tiếp xúc cử tri.

Điều 23. Nhiệm vụ của các thành viên Tổ đại biểu

1. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Tổ đại biểu HĐND. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Tổ trưởng.
2. Giữ mối liên hệ chặt chẽ với chính quyền, cơ quan, đơn vị, cử tri và Nhân dân nơi sinh hoạt Tổ đại biểu. Nắm tình hình, nguyện vọng chính đáng của cử tri, Nhân dân và phản ánh đầy đủ, trung thực với Tổ đại biểu HĐND, Thường trực HĐND.
3. Đối với hoạt động giám sát.
 - a) Nghiên cứu tài liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát gửi đến.
 - b) Thực hiện nhiệm vụ liên qua đến các hoạt động giám sát theo sự phân công của Tổ trưởng.
 - c) Tham gia ý kiến thảo luận tại Tổ và thảo luận, chất vấn tại các kỳ họp để làm rõ những vấn đề liên quan, tham gia góp ý vào dự thảo các văn bản của HĐND.

CHƯƠNG VI

ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Điều 24. Các điều kiện bảo đảm cho hoạt động của đại biểu HĐND

1. Đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách được bố trí nơi làm việc, được trả lương, phụ cấp và hưởng các chế độ theo quy định.

2. Đại biểu HĐND hoạt động không chuyên trách phải dành thời gian làm việc để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND theo quy định.

3. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi đại biểu làm việc sắp xếp công việc, tạo điều kiện thuận lợi cho đại biểu HĐND làm nhiệm vụ.

4. Văn phòng HĐND và UBND là cơ quan tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND.

5. Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Văn hóa – Xã hội là cơ quan của HĐND, ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, có trách nhiệm tham mưu, thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự chỉ đạo, phân công của Thường trực HĐND.

6. Công chức của hai Ban HĐND có trách nhiệm tham mưu, giúp việc cho HĐND, Thường trực HĐND và Ban của HĐND (*gọi chung là công chức giúp việc HĐND*).

7. UBND, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của đại biểu HĐND.

8. Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt quy chế phối hợp tạo điều kiện thuận lợi để đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến, nguyện vọng và kiến nghị của cử tri, Nhân dân để thông tin, báo cáo với HĐND, thường trực HĐND.

9. Đại biểu HĐND được cấp hoạt động phí và được hỗ trợ các điều kiện cần thiết khác cho hoạt động đại biểu HĐND theo quy định.

Điều 25. Kinh phí bảo đảm cho hoạt động của Hội đồng nhân dân

1. Kinh phí hoạt động của HĐND do Thường trực HĐND trình HĐND quyết định trong kế hoạch ngân sách hằng năm. Việc sử dụng kinh phí hoạt động của HĐND được thực hiện theo quy định.

2. Nội dung chi, định mức chi phục vụ hoạt động của HĐND được thực hiện theo các quy định của Nhà nước và Nghị quyết của HĐND tỉnh.

3. Văn phòng HĐND và UBND chịu trách nhiệm bảo đảm điều kiện phục vụ hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND theo quy định của pháp luật.

Điều 26. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

1. Văn phòng HĐND và UBND là cơ quan tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của HĐND, có nhiệm vụ tham mưu và tổ chức phục vụ các hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND.

2. Cung cấp thông tin; chuẩn bị các trang thiết bị làm việc, kinh phí đảm bảo hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND theo quy định.

3. Bố trí phương tiện phục vụ công tác đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND.

4. Thực hiện công tác văn thư, lưu trữ tài liệu của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND theo quy định.

5. Chánh Văn phòng HĐND và UBND theo dõi chung và phân công 01 công chức Văn phòng theo dõi, tham mưu, tổng hợp trực tiếp cho Thường trực HĐND.

6. Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác Thư ký, phục vụ kỳ họp của HĐND, các cuộc họp của Thường trực HĐND.

Điều 27. Việc sử dụng con dấu của Hội đồng nhân dân

1. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, Thường trực HĐND, Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Văn hóa – Xã hội được sử dụng con dấu của HĐND trong ban hành văn bản của mình.

2. Văn phòng HĐND và UBND quản lý con dấu của HĐND theo đúng quy định.

CHƯƠNG VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 28. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND, UBND xã Thạch Hà, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Văn phòng HĐND và UBND giúp HĐND, Thường trực HĐND theo dõi việc thực hiện Quy chế.

3. Giao Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND thường xuyên tham mưu rà soát, cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của tỉnh Hà Tĩnh và tình hình thực tế, đề xuất với Thường trực HĐND các nội dung cần sửa đổi, bổ sung Quy chế để trình HĐND xem xét, quyết định. /

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ